TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 30/2017/QĐST- DS	*Phước Long, ngày 19 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân thụ lý số: 77/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Thái Thị D, sinh năm: 1977;**

Địa chỉ: ấp 8A, xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: **Bà Lê Thị N(Lê Kiều O), sinh năm: 1978;**

Ông Trương Thanh T, sinh năm: 1978;

Cùng địa chỉ: ấp Phước Tân, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ông Trương Văn Tp, sinh năm: 1974;**

Địa chỉ: ấp 8A, xã Phong Thạnh Tây A, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trương Thanh T và bà Lê Thị N(Lê Kiều O) có nghĩa vụ trả cho bà D và ông Tp số tiền nợ hụi còn thiếu 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng).

Buộc bà Lê Thị N(Lê Kiều O) và ông Trương Thanh T trả cho bà Thái Thị D và ông Trương Văn Tp số tiền nợ hụi còn thiếu là 34.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm là 850.000 đồng. Bà D, ông Tp, ông T và bà Nthỏa thuận; bà D và ông Tp tự nguyện nộp 850.000 đồng án phí sơ thẩm. Bà D đã dự nộp số tiền 850.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng, án phí tòa án số: 0009796 ngày 08 tháng 5 năm 2017, chuyển thu án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Thanh Tồn